

5. Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật.

5.1. Chuẩn bị kỹ thuật.

a) San nền (theo Cao độ chuẩn Quốc gia):

- Cao độ hiện trạng khu đất quy hoạch trung bình: + 2.2m
- Cao độ hiện trạng giao thông Cụm công nghiệp, trung bình: +2.4m
- Cao độ thiết kế san nền bình quân: +2.4m, có độ dốc thoát nước về phía Nam khu đất quy hoạch ra hệ thống thoát nước chung cụm công nghiệp.

b) Thoát nước mưa, nước mặt.

- Hệ thống thoát nước mưa, nước mặt được thiết kế độc lập với hệ thống thu gom nước thải, đảm bảo thoát nước trong khu vực trên nguyên tắc tự chảy;
- Rãnh thoát nước được xây dựng xung quanh các công trình, dọc các tuyến đường nội bộ kích thước D800-D1000 để thu gom nước mặt, rồi thoát vào hệ thống rãnh xây dựng hiện có phía Nam dọc đường quy hoạch số 1 của Cụm công nghiệp, qua 02 điểm thoát nước.

5.2. Quy hoạch giao thông, sân đường nội bộ.

- Tổ chức giao thông sân đường nội bộ quy hoạch đảm bảo lưu thông, kết nối các khu vực trong nhà máy, giao thông chính có chiều rộng 12,0m, sân đường phụ có chiều rộng 4,0m đến 6,0m; kết cấu bê tông.
- Điểm kết nối giao thông với khu vực bằng 02 cổng phía Nam khu đất quy hoạch ra đường quy hoạch số 1 hiện có của Cụm công nghiệp.
- Cao độ giao thông, sân đường nội bộ bình quân: +2.45m đến +2,7m.

5.3. Cung cấp năng lượng, chiếu sáng và hạ tầng viễn thông:

- Nguồn cấp điện: Lấy từ đường dây 22kv xây dựng hiện có dọc đường quy hoạch số 1 cụm công nghiệp, về phòng điện của nhà máy;
- Hệ thống mạng lưới cấp điện, chiếu sáng: Quy hoạch xây dựng 01 phòng điện điều khiển hệ thống cấp điện (trạm điện) của nhà máy tại Nhà phụ trợ số 1 (ký hiệu số 4); hệ thống đường dây, thiết bị cấp điện phục vụ nhu cầu sản xuất sử dụng cáp hạ thế chôn ngầm cấp đến các tủ điện để phân phối cho các công trình, xưởng sản xuất,... kết hợp chiếu sáng khu vực ngoài công trình (chi tiết được tính toán, thiết kế trong bước lập dự án đầu tư).
- Hệ thống hạ tầng viễn thông, bao gồm: Hệ thống tin liên lạc, truyền hình cáp,... được thiết kế từ nhà cung cấp dịch vụ (tiết diện, công suất kỹ thuật đường dây và điểm đầu nối được xác định giai đoạn lập dự án đầu tư).

5.4. Quy hoạch cấp nước:

- Nguồn cấp nước: Lấy từ đường ống truyền dẫn cấp chính D160mm hiện có dọc tuyến đường QH số 1 của Cụm công nghiệp, điểm đầu nối phía Nam nhà máy;
- Hệ thống cấp nước cho các công trình, nhà xưởng phục vụ sản xuất, cứu hỏa và sinh hoạt được thiết kế kiểu mạng vòng, mạng cụt bằng hệ thống đường ống cấp chính HDPE đường kính d150/d110/d75mm xây dựng chôn ngầm dưới nền sân đường nội bộ, xung quanh các công trình đảm bảo việc cấp nước liên tục;
- Nước cứu hỏa: Lấy từ đường ống cấp chính D150mm của nhà máy xây dựng dọc tuyến sân đường, xung quanh các công trình và đường ống cấp chính D160mm của Cụm công nghiệp xây dựng hiện có dọc tuyến đường quy hoạch số 1 qua các trụ cứu hỏa bố trí đặt tại các vị trí dọc tuyến giao thông thuận tiện việc lấy nước với khoảng cách $\leq 150\text{m}$ /trụ.

5.5. Vệ sinh môi trường:

a) Thoát nước thải.

- Hệ thống thu, thoát nước thải được thiết kế riêng biệt với hệ thống thoát nước mặt đảm bảo không làm ô nhiễm môi trường;

- Nước thải sinh hoạt, thải sản xuất được thu gom bằng ống uPVC đường kính D160-D200 về khu xử lý nước thải xây dựng khu vực phía Tây Bắc của nhà máy, sau đó thoát ra hệ thống thu gom nước thải đường ống D315mm hiện có phía Tây Bắc đưa về khu tập trung của Cụm công nghiệp để xử lý.

b) Chất thải bao gồm: Rác thải và chất thải rắn (thải sinh hoạt, thải sản xuất công nghiệp) được thu gom, tập kết và phân loại tại Nhà phụ trợ số 2 của nhà máy, sau đó vận chuyển đưa đi xử lý theo quy định (*Chủ đầu tư có trách nhiệm ký kết hợp đồng với đơn vị xử lý rác thải công nghiệp có đủ điều kiện, năng lực, tư cách pháp nhân theo quy định để thực hiện*).

c) Hệ thống cây xanh được trồng trong các khu đất quy hoạch cây xanh theo tỷ lệ mật độ quy định, tạo bóng mát tạo cảnh quan và cải tạo môi trường.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Công ty TNHH Công nghệ Prime Việt Nam (chủ đầu tư), có trách nhiệm:

- Hoàn thiện hồ sơ, bản vẽ quy hoạch theo nội dung phê duyệt tại Điều 1 để Phòng Kinh tế và Hạ tầng xác nhận làm cơ sở tổ chức thực hiện và lưu trữ hồ sơ;

- Thực hiện trách nhiệm công bố, công khai nội dung, bản vẽ quy hoạch được phê duyệt trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày UBND huyện phê duyệt; tổ chức cắm mốc giới quy hoạch ngoài thực địa theo quy định hiện hành;

- Gửi hồ sơ quy hoạch tổng mặt bằng được phê duyệt đến các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan của huyện và Sở Xây dựng Thái Bình;

- Thực hiện các thủ tục đầu tư, xây dựng dự án đảm bảo các quy định pháp luật hiện hành và quy hoạch được phê duyệt.

2. Các phòng, ngành, đơn vị của huyện theo chức năng nhiệm vụ tổ chức giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng, đất đai, môi trường, phòng cháy chữa cháy và các vấn đề liên quan khác theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; các Trưởng phòng, ngành: Kinh tế và Hạ tầng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính – Kế hoạch, Công an huyện; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện; Giám đốc Công ty TNHH Công nghệ Prime Việt Nam và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT, UBND huyện;
- Lưu: VT, KTHT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Cao Quân

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: CỤM CÔNG NGHIỆP HÙNG NHÂN, THỊ TRẤN HÙNG NHÂN, H. HÙNG HẠ, TỈNH THÁI BÌNH



CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÙNG HẢ
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 351/QĐ-UBND NGÀY 21/01/2025

CƠ QUAN THỎA THUẬN:
SỞ XÂY DỰNG THÁI BÌNH
KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 122/SXD-CHKT NGÀY 15/01/2005

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG KT&HT HUYỆN HƯNG HÀ
KÈM THEO BÁO CÁO SỐ 01/KC-KTHT NGÀY 01/01/2009

CƠ QUAN THAM GIA Ý KIẾN:
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT VÀ CCN HUYỆN HƯNG HÀ
KÈM THEO VĂN BẢN SỐ 235A/TTPTQĐ&CCN-CCN NGÀY 04/12/2024

CHỦ ĐẦU TƯ KINH DOANH HẠ TẦNG CNH HÙNG NHÃN:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QH LAND
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PRIME VIỆT NAM
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ 15/TTTR-PRI NGÀY 30 / 12 / 2024

TÊN DỰ ÁN - ĐỊA ĐIỂM:

DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ MÁY
SẢN XUẤT PRIME TECHNOLOGY

CỤM CN HUNG NHÂN, THỊ TRẤN HUNG NHÂN, H. HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

TÊN BẢN VẼ:

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT

N VẼ: QH02	GHÉP 01: A1	TỈ LỆ: 1/500	HT: 1/2025
------------	-------------	--------------	------------

HỦ NHIỆM	KTS: HOÀNG THỊ THÚY LINH
----------	--------------------------

HỒ TRỊ	KTS: HOÀNG THỊ THÚY LINH
--------	--------------------------

HIẾT KẾ	KTS: HOÀNG THỊ THÚY LINH
---------	--------------------------

MON VỊ TƯ VẤN:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY LẮP

HUNG THINH



CO PHAN
TU VAN DAU TU
XAY LAP



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thành Dân

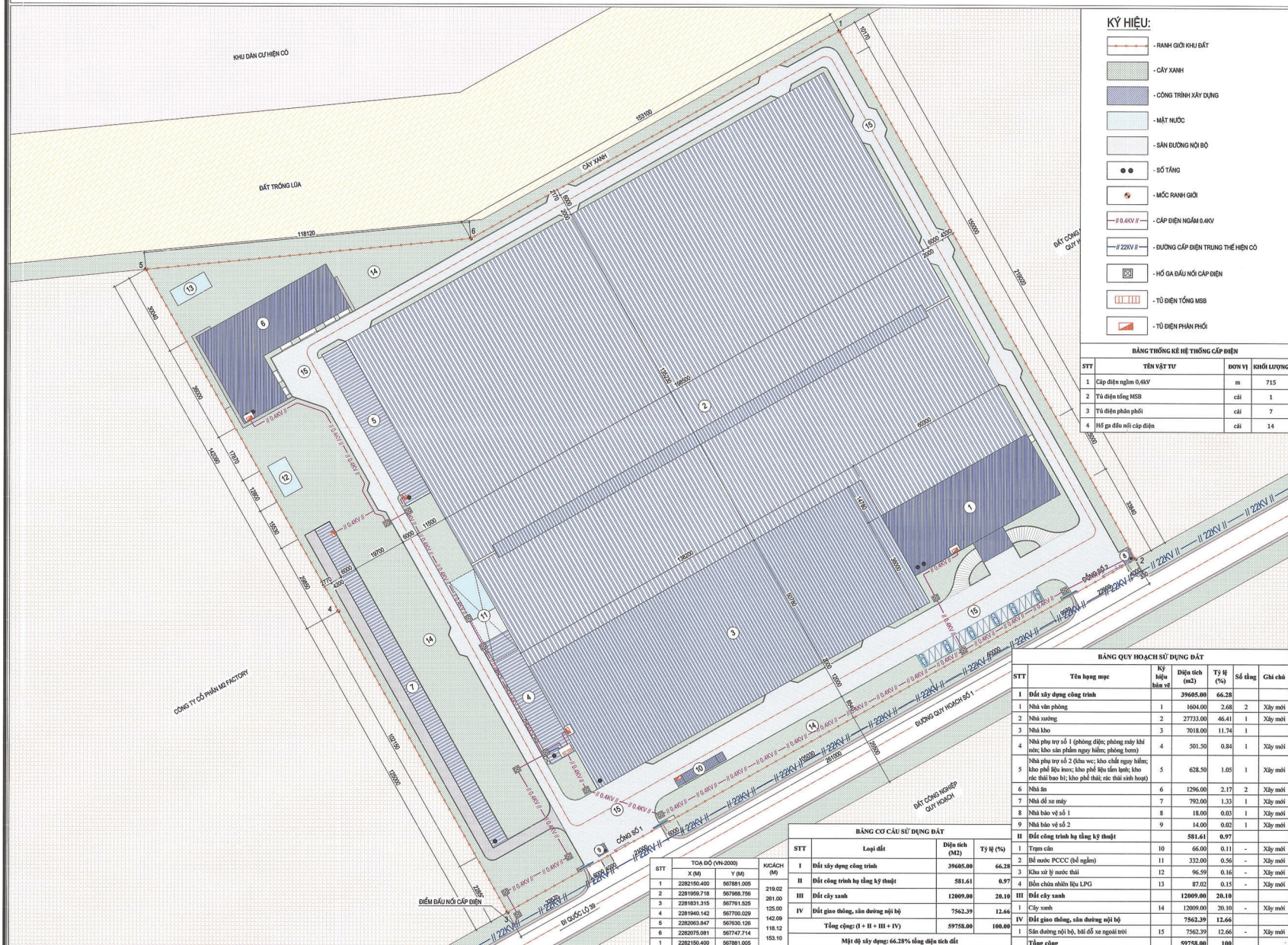
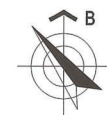
KÝ HIỆU:

	- CÂY XANH
	- CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG
	- MẶT NƯỚC
	- SÀN ĐƯỜNG NỘI BỘ
	- RANH GIỚI LẬP QUY HOẠCH
	- SỞ TẮNG
	- MỐC RANH GIỚI

BẢNG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT						
STT	Tên hạng mục	Ký hiệu bản đồ	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Số thửa	Ghi chú
1	Môi trường được công trình thực hiện		39605,80	66,28		
1	Nhà văn phòng	1	1094,00	2,68	2	Xây mới
2	Nhà thuê	2	27733,10	46,41	1	Xây mới
3	Nhà kho	3	2018,00	11,74	1	
4	Nhà phụ trợ số 1 (phòng điện; phòng máy khí nén; kho sản phẩm nguy hiểm; phòng bơm)	4	591,50	0,84	1	Xây mới
5	Nhà phụ trợ số 2 (nhà vệ sinh; kho chứa chất nguy hiểm; kho phế liệu inox; kho phế liệu thép; kho phế liệu đồng hồ; kho phế liệu các thiết bị khác)	5	628,50	1,05	1	Xây mới
6	Núi nhân	6	1296,00	2,17	2	
7	Núi đồi tự nhiên	7	792,00	1,33	1	Xây mới
8	Núi nhân và số 1	8	180,00	0,03	1	Xây mới
9	Núi nhân và số 2	9	14,00	0,02	1	Xây mới
H	Môi trường trong khu vực quy hoạch		58.81,67			
(%)	1 Trộn cát	10	66,00	0,11	-	Xây mới
66,28	Đất nước PCCC (đá ngầm)	11	322,00	0,56	-	Xây mới
13	Khu xử lý nước thải	12	96,50	0,16	-	Xây mới
6,97	Bồn chứa nhiên liệu LPG	13	87,15	0,15	-	Xây mới
10	Môi trường dân cư	14	12009,00	20,10		
12,66	Cây xanh	14	12009,00	20,10	-	Xây mới
12,66	Cây xanh đường, sân đường nội bộ và cây xanh cảnh quan	15	7563,30	12,66		
12,66	Sân đường nội bộ, bãi đỗ xe ngoài trời	15	7563,30	12,66	-	Xây mới
12,66	Tổng cộng		97588,90	100%		

BẢNG CẤU SỬ DỤNG ĐẤT			
STT	Loại đất	Diện tích (M2)	Tỷ lệ
I	Đất xây dựng công trình	39605,00	
II	Đất công trình kỹ thuật	581,61	
III	Đất cây xanh	12869,00	
IV	Đất giao thông, sân đường nội bộ	7562,39	
Tổng cộng: (I + II + III + IV)		59758,00	
Mật độ xây dựng: 66,28% tổng diện tích đất			

QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ MÁY SẢN XUẤT PRIME TECHNOLOGY
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: CỤM CÔNG NGHIỆP HUNG NHÂN, THỊ TRẤN HUNG NHÂN, H. HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH



- KÝ HIỆU:**
- RANH GIỚI KHU ĐẤT
 - CÂY XANH
 - CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG
 - MẶT NƯỚC
 - SÀN ĐƯỜNG NỘI BỘ
 - SỐ TÀNG
 - MỐC RANH GIỚI
 - CẤP ĐIỆN NGẦM 0.4KV
 - 22KV II
 - ĐƯỜNG CẤP ĐIỆN TRUNG THỂ HIỆN CÓ
 - HỒ GA ĐẦU NẢ CẤP ĐIỆN
 - TỔ ĐIỆN TỔNG MSB
 - TỔ ĐIỆN PHÂN PHỐI

BẢNG THỐNG KÊ HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN			
STT	TÊN VẬT TƯ	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
1	Cáp điện ngầm 0.4KV	m	715
2	Tủ điện tổng MSB	cái	1
3	Tủ điện phân phối	cái	7
4	Hồ ga đầu nả cấp điện	cái	14

BẢNG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT					
STT	Tên hạng mục	Ký hiệu bản vẽ	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
I	Đất xây dựng công trình		39605.00	66.28	
1	Nhà văn phòng		1604.00	2.68	Xây mới
2	Nhà xưởng		27733.00	46.41	Xây mới
3	Nhà kho		7018.00	11.74	
4	Nhà phụ trợ số 1 (phòng điện; phòng máy khí nén; kho sản phẩm nguy hiểm; phòng bơm)		501.50	0.84	Xây mới
5	Nhà phụ trợ số 2 (khu vệ; kho chứa nguy hiểm; kho phế liệu inox; kho phế liệu nhôm; kho rác thải bao bì; kho phế thải; rác thải sinh hoạt)		428.50	1.05	Xây mới
6	Nhà ăn		1296.00	2.17	Xây mới
7	Nhà để xe máy		792.00	1.33	Xây mới
8	Nhà bảo vệ số 1		18.00	0.03	Xây mới
9	Nhà bảo vệ số 2		14.00	0.02	Xây mới
II	Đất công trình hạ tầng kỹ thuật		581.61	0.97	
1	Trạm biến		66.00	0.11	Xây mới
2	Bể nước PCCC (đổ ngầm)		332.00	0.56	Xây mới
3	Khu xử lý nước thải		96.59	0.16	Xây mới
4	Bồn chứa nhiên liệu LPG		87.02	0.15	Xây mới
III	Đất cây xanh		12009.00	20.10	
I	Cây xanh		12009.00	20.10	Xây mới
IV	Đất giao thông, sân đường nội bộ		7562.39	12.66	
1	Sân đường nội bộ, bãi đỗ xe ngoài trời		7562.39	12.66	Xây mới
	Tổng cộng		59758.00	100	

BẢNG CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT			
STT	L loại đất	Diện tích (M ²)	Tỷ lệ (%)
I	Đất xây dựng công trình	39605.00	66.28
II	Đất công trình hạ tầng kỹ thuật	581.61	0.97
III	Đất cây xanh	12009.00	20.10
IV	Đất giao thông, sân đường nội bộ	7562.39	12.66
	Tổng cộng: (I + II + III + IV)	59758.00	100.00
	Mật độ xây dựng: 66.38% tổng diện tích đất		

TOA ĐỘ (VN-2000)			
STT	X (M)	Y (M)	KCACH (M)
1	2282150.400	567881.005	219.02
2	2281660.710	567888.706	261.00
3	2281931.310	567781.505	125.00
4	2281940.142	567700.029	142.00
5	2282063.047	567630.126	116.12
6	2282075.081	567747.714	153.10
7	2282150.400	567881.005	

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ
Kèm theo Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 11/1/2025

CƠ QUAN THẨM THẨM:
SỞ XÂY DỰNG THÁI BÌNH
Kèm theo Công văn số 122/SXD-QHKT ngày 15/01/2025

CƠ QUAN THẨM Duyệt:
PHÒNG KỸ THUẬT HUYỆN HUNG HÀ
Kèm theo Báo cáo số 04/BCT-KTHT ngày 11/1/2025

CƠ QUAN THAM GIA Ý KIẾN:
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUY ĐẤT VÀ CCN HUYỆN HUNG HÀ
Kèm theo Văn bản số 235A/TTP.TD&CCN-CCN ngày 04/01/2024

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PRIME VIỆT NAM
Kèm theo Tờ trình số 18/TTr-PTN ngày 30/12/2024

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUẢN LÝ
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUẢN LÝ
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUẢN LÝ
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUẢN LÝ
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUẢN LÝ
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUẢN LÝ
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUẢN LÝ
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUẢN LÝ
NGÀY THÁNG NĂM 2024

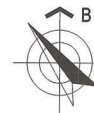
CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUẢN LÝ
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUẢN LÝ
NGÀY THÁNG NĂM 2024

QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ MÁY SẢN XUẤT PRIME TECHNOLOGY

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG CẤP NƯỚC

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: CỤM CÔNG NGHIỆP HÙNG NHÂN, THỊ TRẤN HÙNG NHÂN, H. HÙNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH



CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÙNG HÀ
Kèm theo Quyết định số 35/199-QĐ/UB ngày 11/1/2025

CƠ QUAN THỎA THUẬN:
SỞ XÂY DỰNG THÁI BÌNH
Kèm theo Công văn số 122/302-QHKT ngày 15/01/2025

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG KT&HT HUYỆN HÙNG HÀ
Kèm theo Báo cáo số 04/BC-KTHT ngày 01/1/2025

PHÒNG KINH TẾ VÀ THƯƠNG MẠI
TRƯỞNG PHÒNG
Hoàng Văn Thành

CƠ QUAN THAM GIA Ý KIẾN:
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUY ĐẤT VÀ CÁN HUYỆN HÙNG HÀ
Kèm theo Văn bản số 255A/TTPTD&CON-CON ngày 04/12/2024

PHÓ GIÁM ĐỐC
Đoàn Văn Thành

CHỦ ĐẦU TƯ/KINH DOANH HÀ TẮNG CHINH HÙNG NHÂN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QH LAND
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QH LAND
CHỦ TỊCH H.D.G.T
Trần Văn Thành

CHỦ ĐẦU TƯ:
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PRIME VIỆT NAM
Kèm theo Tờ trình số 15/TT-PR ngày 30/12/2024

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PRIME VIỆT NAM
CHỦ TỊCH CÔNG TY
LIN, CHI-HIEN

TÊN DỰ ÁN - ĐỊA ĐIỂM:
DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ MÁY
SẢN XUẤT PRIME TECHNOLOGY

CỤM CN HÙNG NHÂN, THỊ TRẤN HÙNG NHÂN, H. HÙNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

TÊN BẢN VẼ:

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG CẤP NƯỚC

BẢN VẼ: CHOS: CHẾP 01: A1 TỈ LỆ: 1:500 H.T: 2025

CHỦ NHIỆM: KTS: HOÀNG THỊ THUY LINH

CHỦ THÌ: KS: NGUYỄN THÀNH THO

THIẾT KẾ: KS: NGUYỄN VĂN ĐÔNG

QUẢN LÝ THI CÔNG: KS: NGUYỄN VĂN ĐÔNG

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thành Dân

KÝ HIỆU:

- RANH GIỚI KHU ĐẤT
- CÂY XANH
- CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG
- MẶT NƯỚC
- SÂN ĐƯỜNG NỘI BỘ
- SỐ TẦNG
- MỐC RANH GIỚI
- HDPE D20 --- ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC HDPE D20
- HDPE D25 --- ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC HDPE D25
- HDPE D40 --- ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC HDPE D40
- HDPE D50 --- ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC HDPE D50
- HDPE D63 --- ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC HDPE D63
- HDPE D75 --- ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC HDPE D75
- HDPE D110 --- ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC HDPE D110
- ĐỒNG HỒ TỎNG

BẢNG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT

STT	Tên hạng mục	Ký hiệu bản vẽ	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Số tầng	Chỉ số
1	Đất xây dựng công trình		39685.00	66.28		
1	Nhà văn phòng		16004.00	2.88	2	Xây mới
2	Nhà xưởng		27733.00	46.41	1	Xây mới
3	Nhà kho		7018.00	11.74	1	Xây mới
4	Nhà phụ trợ số 1 (phòng điện; phòng máy khí nén; kho sản phẩm nguy hiểm; phòng bơm)		501.50	0.84	1	Xây mới
5	Nhà phụ trợ số 2 (bưu cục; kho chứa nguy hiểm; kho phế liệu; kho phế liệu tái chế; kho rác thải rắn; kho phế liệu; các bãi chứa rác)		628.50	1.05	1	Xây mới
6	Nhà ăn		1296.00	2.17	2	Xây mới
7	Nhà để xe máy		792.00	1.33	1	Xây mới
8	Nhà bảo vệ số 1		18.00	0.03	1	Xây mới
9	Nhà bảo vệ số 2		14.00	0.02	1	Xây mới
10	Đất công trình hạ tầng kỹ thuật		581.61	0.97		
1	Trạm cấp		66.00	0.11	-	Xây mới
2	Bể nước PCCC (bể ngầm)		332.00	0.56	-	Xây mới
3	Khu xử lý nước thải		96.59	0.16	-	Xây mới
4	Bùn chứa nhiên liệu LPG		87.02	0.15	-	Xây mới
III	Đất cây xanh		12009.00	20.10		
1	Cây xanh		12009.00	20.10	-	Xây mới
IV	Đất giao thông, sân đường nội bộ		7562.39	12.66		
1	Sân đường nội bộ, bãi đỗ xe ngoài trời		7562.39	12.66	-	Xây mới
Tổng cộng	(I + II + III + IV)		59758.00	100.00		
Mặt dự xây dựng: 66.28% tổng diện tích đất						
Tổng cộng			59758.00	100		

BẢNG CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT

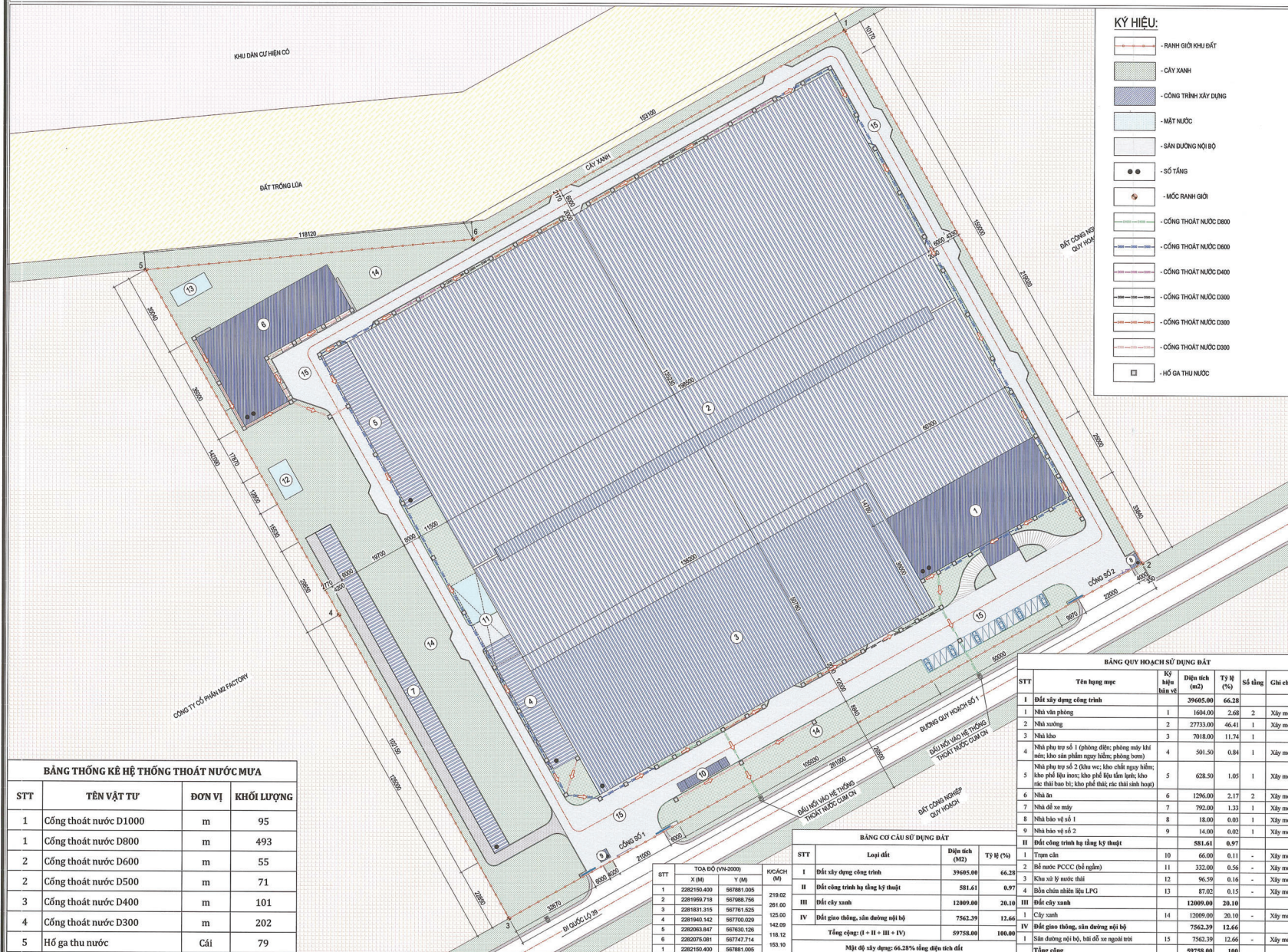
STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
I	Đất xây dựng công trình	39685.00	66.28
II	Đất công trình hạ tầng kỹ thuật	581.61	0.97
III	Đất cây xanh	12009.00	20.10
IV	Đất giao thông, sân đường nội bộ	7562.39	12.66
Tổng cộng	(I + II + III + IV)	59758.00	100.00
Mặt dự xây dựng: 66.28% tổng diện tích đất			
Tổng cộng		59758.00	100

STT	TỌA ĐỘ (VN-2000)		K/CÁCH (M)
	X (M)	Y (M)	
1	2282150.400	567881.005	219.02
2	2281959.718	567988.756	
3	2281831.315	567761.525	261.00
4	2281940.142	567700.029	125.00
5	2282063.847	567630.126	142.09
6	2282075.081	567747.714	118.12
7	2282150.400	567881.005	153.10

BẢNG TỔNG HỢP VẬT TƯ CẤP NƯỚC

STT	CHUNG LOẠI VẬT LIỆU	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
1	Ống cấp nước HDPE D110	m	110
2	Ống cấp nước HDPE D75	m	265
3	Ống cấp nước HDPE D63	m	165
4	Ống cấp nước HDPE D50	m	60
5	Ống cấp nước HDPE D40	m	240
6	Ống cấp nước HDPE D25	m	65
7	Ống cấp nước HDPE D20	m	56
8	Hỗ đồng hồ tổng	cái	1

QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ MÁY SẢN XUẤT PRIME TECHNOLOGY
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC MẶT
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: CỤM CÔNG NGHIỆP HUNG NHÂN, THỊ TRẤN HUNG NHÂN, H. HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH



- KÝ HIỆU:**
- RANH GIỚI KHU ĐẤT
 - CÂY XANH
 - CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG
 - MẶT NƯỚC
 - SÀN DƯỠNG NỘI BỘ
 - SỐ TẦNG
 - MỐC RANH GIỚI
 - CỐNG THOÁT NƯỚC D800
 - CỐNG THOÁT NƯỚC D600
 - CỐNG THOÁT NƯỚC D400
 - CỐNG THOÁT NƯỚC D300
 - CỐNG THOÁT NƯỚC D200
 - CỐNG THOÁT NƯỚC D100
 - HỒ GA THU NƯỚC

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 35/101P-C/UBH NGÀY 11/4/2025

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG KINH TẾ VÀ THƯƠNG MẠI HUYỆN HUNG HÀ
KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 122/SXD-QHKT NGÀY 15/01/2025

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG KINH TẾ VÀ THƯƠNG MẠI HUYỆN HUNG HÀ
KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 122/SXD-QHKT NGÀY 15/01/2025

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG KINH TẾ VÀ THƯƠNG MẠI HUYỆN HUNG HÀ
KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 122/SXD-QHKT NGÀY 15/01/2025

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG KINH TẾ VÀ THƯƠNG MẠI HUYỆN HUNG HÀ
KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 122/SXD-QHKT NGÀY 15/01/2025

CHỦ ĐẦU TƯ/KINH DOANH HẠ TẦNG CỤM CÔNG NGHIỆP:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QH LAND
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ/KINH DOANH HẠ TẦNG CỤM CÔNG NGHIỆP:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QH LAND
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ/KINH DOANH HẠ TẦNG CỤM CÔNG NGHIỆP:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QH LAND
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ/KINH DOANH HẠ TẦNG CỤM CÔNG NGHIỆP:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QH LAND
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ/KINH DOANH HẠ TẦNG CỤM CÔNG NGHIỆP:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QH LAND
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ/KINH DOANH HẠ TẦNG CỤM CÔNG NGHIỆP:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QH LAND
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ/KINH DOANH HẠ TẦNG CỤM CÔNG NGHIỆP:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QH LAND
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ/KINH DOANH HẠ TẦNG CỤM CÔNG NGHIỆP:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QH LAND
NGÀY THÁNG NĂM 2024

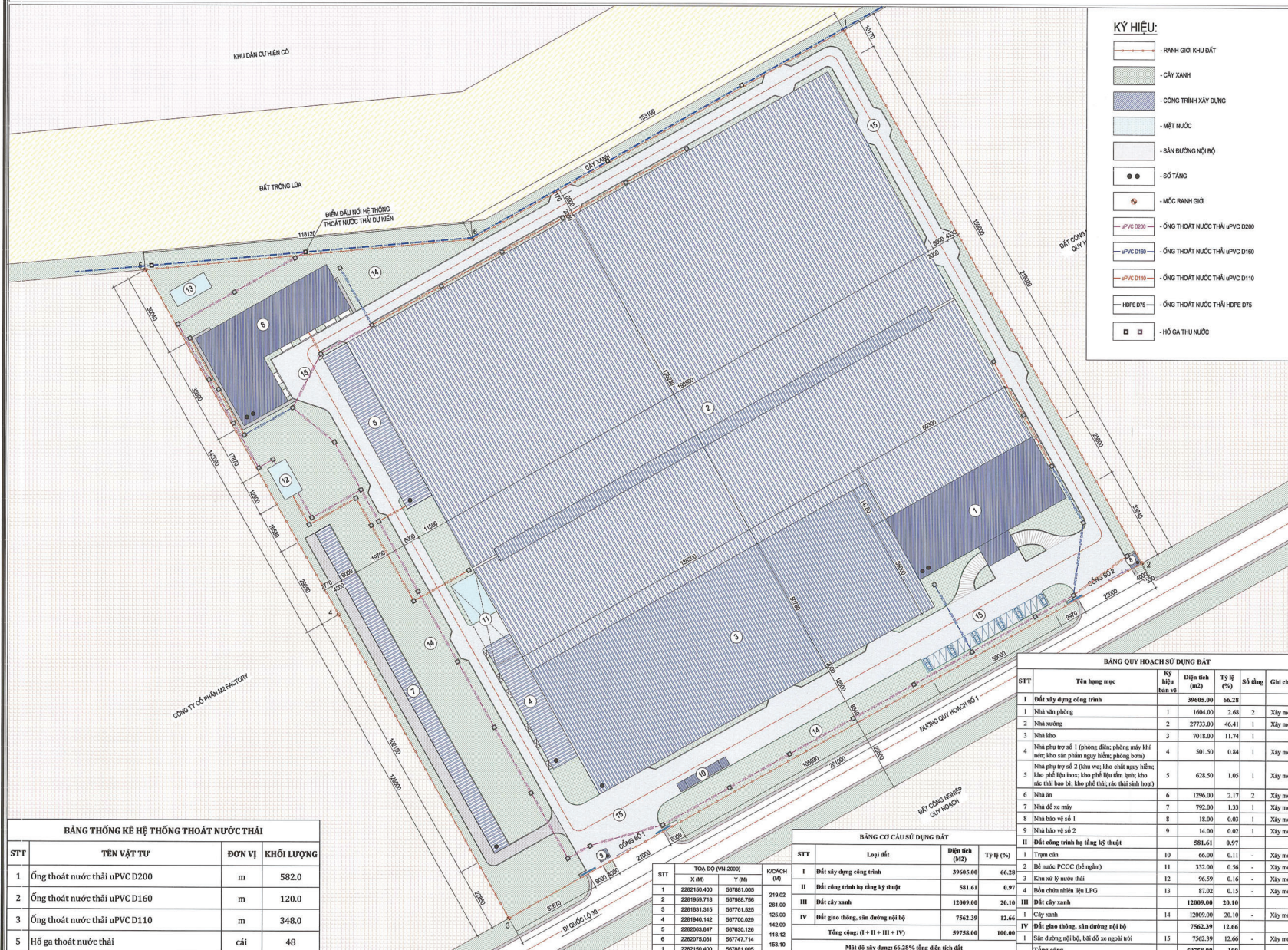
BẢNG THỐNG KÊ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC MƯA			
STT	TÊN VẬT TƯ	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
1	Cống thoát nước D1000	m	95
1	Cống thoát nước D800	m	493
2	Cống thoát nước D600	m	55
2	Cống thoát nước D500	m	71
3	Cống thoát nước D400	m	101
4	Cống thoát nước D300	m	202
5	Hố ga thu nước	Cái	79

BẢNG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT				
STT	Tên hạng mục	Ký hiệu bản vẽ	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Đất xây dựng công trình		39695.00	66.28
1	Nhà văn phòng		1694.00	2.68
2	Nhà xưởng		27733.00	46.41
3	Nhà kho		7018.00	11.74
4	Nhà phụ trợ số 1 (phòng điện; phòng máy khí nén; kho sản phẩm nguy hiểm; phòng bơm)		301.50	0.84
5	Nhà phụ trợ số 2 (nhà vệ; kho chứa nguy hiểm; kho phế liệu inox; kho phế liệu nhôm thép; kho phế liệu inox; kho phế liệu nhôm thép)		638.50	1.05
6	Nhà ăn		1296.00	2.17
7	Nhà để xe máy		792.00	1.33
8	Nhà bảo vệ số 1		18.00	0.03
9	Nhà bảo vệ số 2		14.00	0.02
II	Đất công trình hạ tầng kỹ thuật		581.61	0.97
1	Trạm cân		66.00	0.11
2	Bể nước PCCC (bể ngầm)		332.00	0.56
3	Khu xử lý nước thải		96.59	0.16
4	Bùn chứa chất liệu LPG		87.02	0.15
III	Đất cây xanh		12089.00	20.10
1	Cây xanh		12089.00	20.10
IV	Đất giao thông, sân đường nội bộ		7562.39	12.66
1	Sân đường nội bộ, bãi đỗ xe ngoài trời		7562.39	12.66
	Tổng cộng		59758.00	100

BẢNG CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT			
STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
I	Đất xây dựng công trình	39695.00	66.28
II	Đất công trình hạ tầng kỹ thuật	581.61	0.97
III	Đất cây xanh	12089.00	20.10
IV	Đất giao thông, sân đường nội bộ	7562.39	12.66
	Tổng cộng: (I + II + III + IV)	59758.00	100.00
	Mật độ xây dựng: 66.38% tổng diện tích đất		

Tọa độ (VN-2000)			
STT	X (m)	Y (m)	Kích thước (m)
1	2282150.400	567881.005	219.02
2	2281659.718	567888.756	281.00
3	2281631.315	567761.525	125.00
4	2281945.142	567700.029	125.00
5	2282063.547	567630.120	142.00
6	2282075.081	567747.714	118.12
7	2282150.400	567881.005	183.10

QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ MÁY SẢN XUẤT PRIME TECHNOLOGY
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC THẢI
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: CỤM CÔNG NGHIỆP HUNG NHÂN, THỊ TRẤN HUNG NHÂN, H. HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH



KÝ HIỆU:

- RANH GIỚI KHU ĐẤT
- CÂY XANH
- CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG
- MẶT NƯỚC
- SÀN DƯNG NỘI BỘ
- SỐ TẦNG
- MỐC RANH GIỚI
- ӨPVC D200 - ӨNG THOÁT NƯỚC THẢI ӨPVC D200
- ӨPVC D160 - ӨNG THOÁT NƯỚC THẢI ӨPVC D160
- ӨPVC D110 - ӨNG THOÁT NƯỚC THẢI ӨPVC D110
- HOPE D75 - ӨNG THOÁT NƯỚC THẢI HOPE D75
- HỒ GA THU NƯỚC

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 15/1/QĐ-UBND NGÀY 11/1/2025

CƠ QUAN THỎA THUẬN:
SỞ XÂY DỰNG THÁI BÌNH
KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 122/SXD-QHKT NGÀY 15/01/2025

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG KT&HT HUYỆN HUNG HÀ
KÈM THEO BÁO CÁO SỐ 01/KC-KTHT NGÀY 11/1/2025

CƠ QUAN THAM GIA Ý KIẾN:
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUY ĐẤT VÀ CCN HUYỆN HUNG HÀ
KÈM THEO VĂN BẢN SỐ 038A/TTPTR-CCN-CON NGÀY 04/12/2024

PHÓ CHỦ TỊCH ĐOÀN
Đoàn Văn Chính

CHỦ ĐẦU TƯ/KINH DOANH NHÀ TẮNG CHÍN HUNG NHÂN:
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QH LAND
NGÀY THÁNG NĂM 2024

CHỦ ĐẦU TƯ
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PRIME VIỆT NAM
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ 151TR/PH NGÀY 30/12/2024

CHỦ TỊCH CÔNG TY
LINH, CHIH-JEN

TÊN DỰ ÁN - ĐỊA ĐIỂM:
DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ MÁY
SẢN XUẤT PRIME TECHNOLOGY

CỤM CÔNG NGHIỆP HUNG NHÂN, THỊ TRẤN HUNG NHÂN, H. HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC THẢI

BẢN VẼ: QH08 GHEP 01: A1 TỈ LỆ: 1:500 HT: 2025

CHỦ NHIỆM: KTS: HOÀNG THỊ THUY LINH

CHỦ THÌ: KS: NGUYỄN THÀNH THƠ

THIẾT KẾ: KS: NGUYỄN THÀNH THƠ

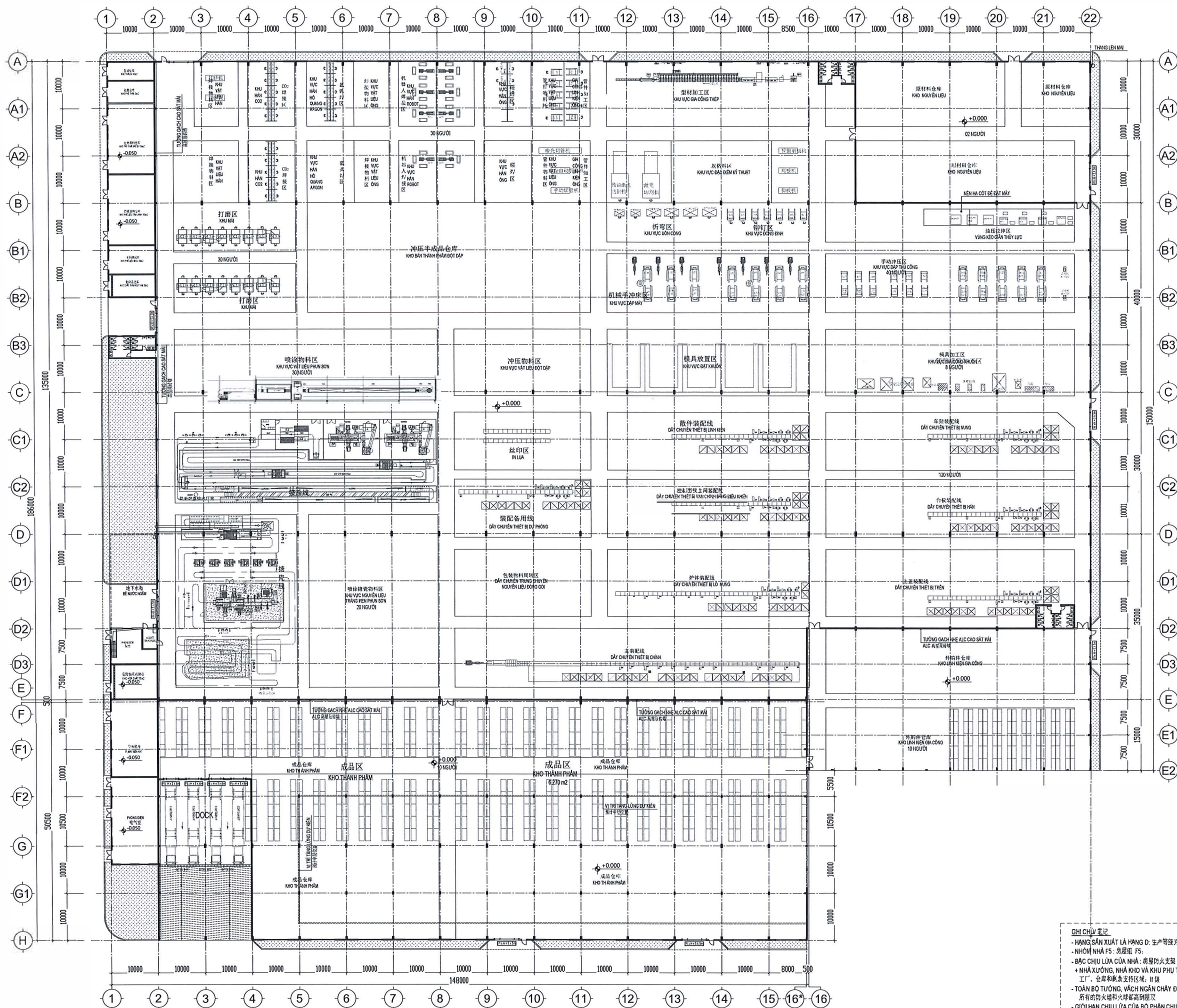
QL KỸ THUẬT: KS: NGUYỄN VĂN ĐỒNG

ĐƠN VỊ TƯ VẤN:
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY LẬP HUNG THINH

GIÁM ĐỐC: Nguyễn Thành Dân

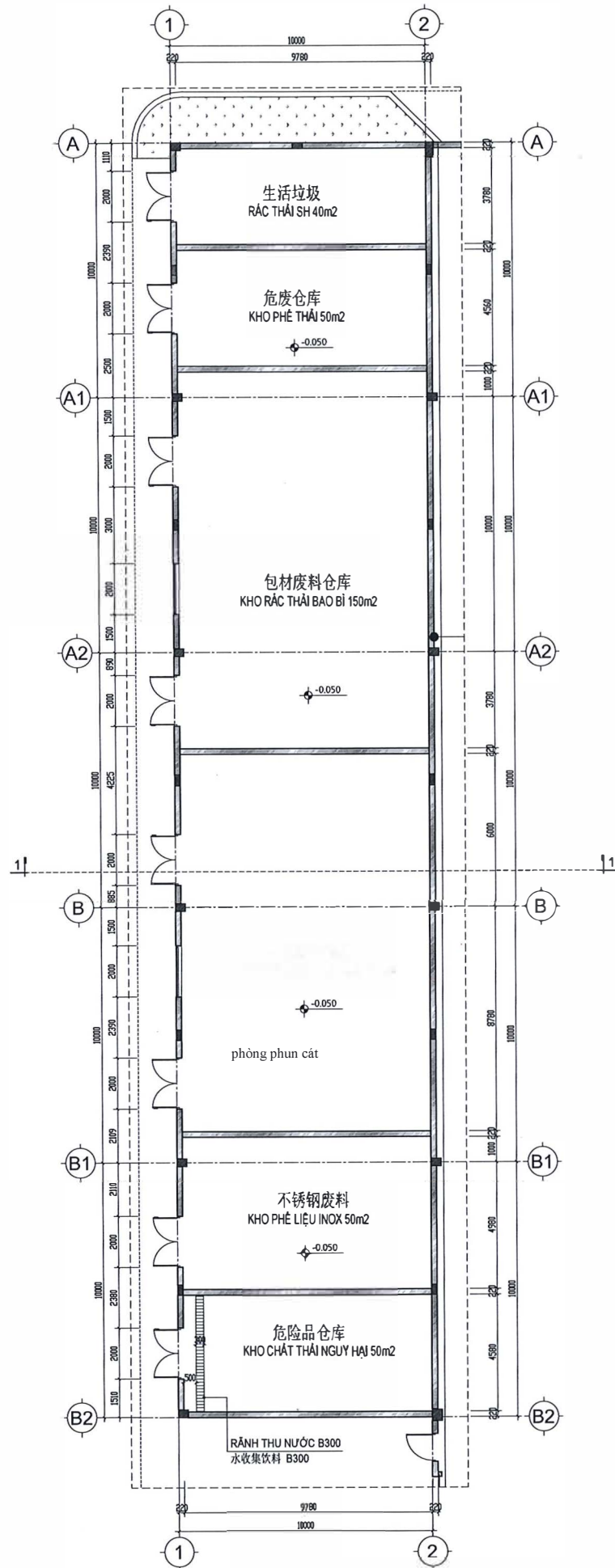
CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PRIME VIỆT NAM

CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PRIME VIỆT NAM

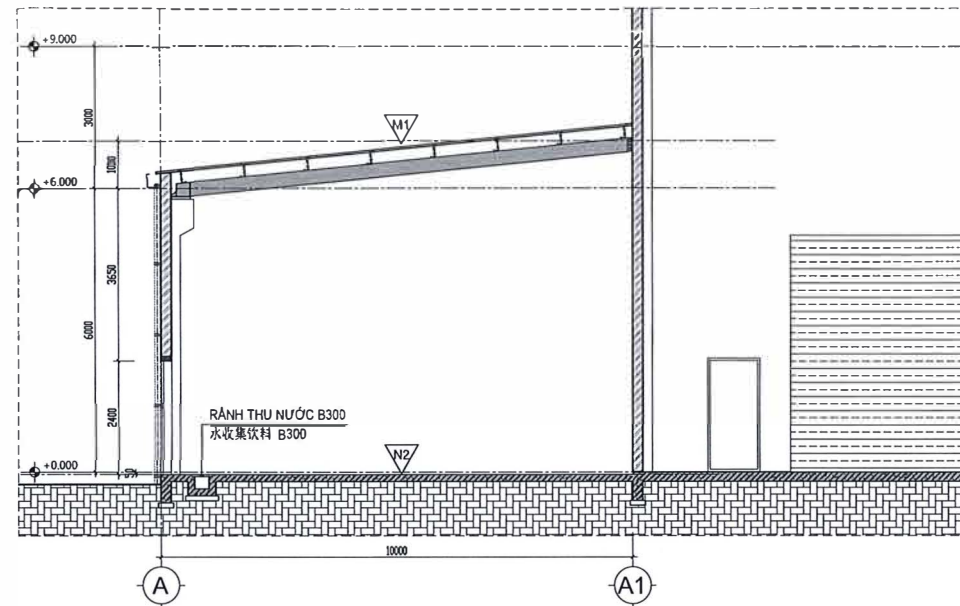


MẶT BẰNG NHÀ XƯỞNG
厂房平面图

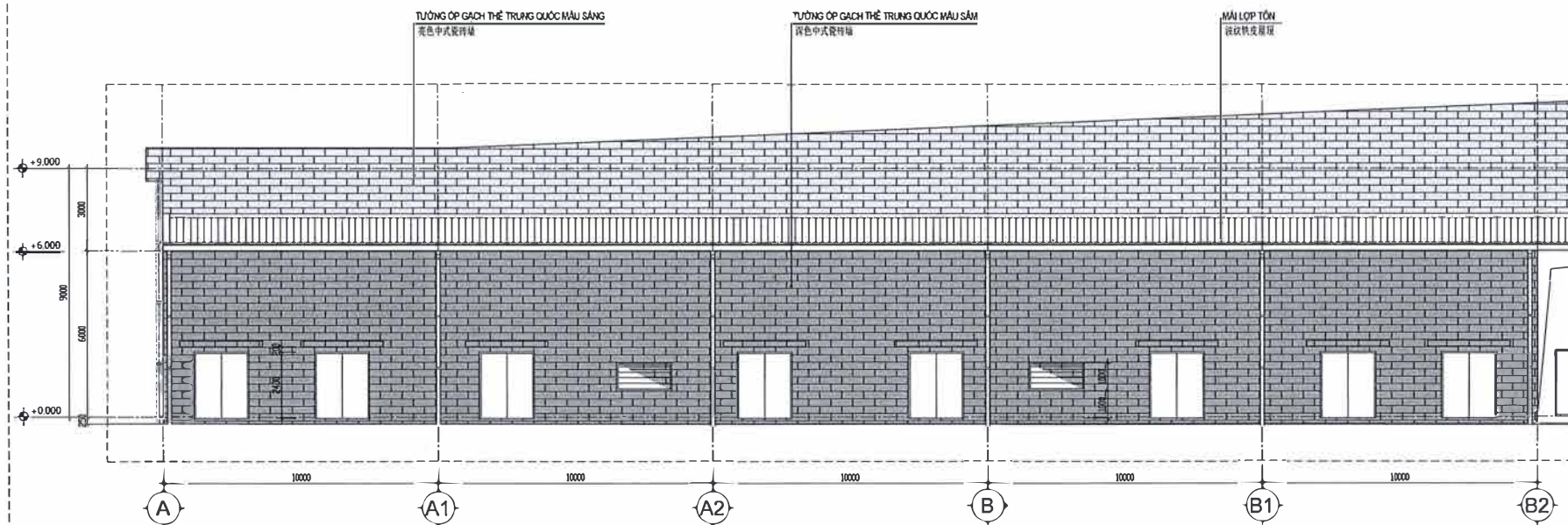
SỬA ĐỔI - 修改			
LẦN STT	NGÀY 日期	NỘI DUNG 内容	CHẤP THUẬN 批准
1			
2			
3			
GHI CHÚ - 备注:			
CHỦ ĐẦU TƯ - 业主:			
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PRIME VIỆT NAM			
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PRIME VIỆT NAM DỰ ÁN: DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ MÁY SẢN XUẤT PRIME TECHNOLOGY PRIME TECHNOLOGY 生产工厂的投资项目			
HANG MỤC - 项目:			
NHÀ XƯỞNG 工厂			
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG - 建设地址:			
LÔ CNQH-1 CỤM CÔNG NGHIỆP HƯNG NHÂN THị TRẤN HƯNG NHÂN; HUYỆN HƯNG HÀ; TỈNH THÁI BÌNH 太平市、兴河县、兴仁市镇、兴仁工业群、CNQH-			
CƠ QUAN THIẾT KẾ - 设计单位:			
ENCO Your Master Builder			
CÔNG TY CỔ PHẦN ENCO INDUSTRY ENCO INDUSTRY 股份公司			
TRỤ SỞ: Tầng 7, JOINT VINA SEEN, SỐ 46 LƯỜNG TỔ HỮU QUẬN NAM TUYÊN, TP. HÀ NỘI 上：同内，第壹壹街，中文坊，第肆拾陆号 VINA SEEN 栋楼，第 7 层，S1 地块 ĐIỆN THOẠI / 电话：024.3382.7658 FAX / 传真：024.3382.7367			
TỔNG GIÁM ĐỐC - 总经理 NGUYỄN VĂN THẢO			
CHIA NHẬN THIẾT KẾ CHỦ NGUYỄN TRUNG THÚY			
CHỦ TÀI CHÍNH VÀ CHỦ ĐẦU TƯ NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH			
THIẾT KẾ - 设计师: NGUYỄN CHÍ TÙNG			
KẾ TOÁN - 核算员: NGUYỄN VĂN HÂN			
GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN - 阶段:			
TÊN BẢN VẼ - 图纸名称:			
MẶT BẰNG DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT			
TỶ LỆ - 比例:			
1/...			
HOÀN THÀNH - 完成日期:			
2024			
BẢN VẼ SỐ - 图纸编号:			
MBDC-01			



MẶT BẰNG KHO RÁC (1/100)
垃圾仓库设施



MẶT CẮT 1-1 (1/100)
剖面 1-1

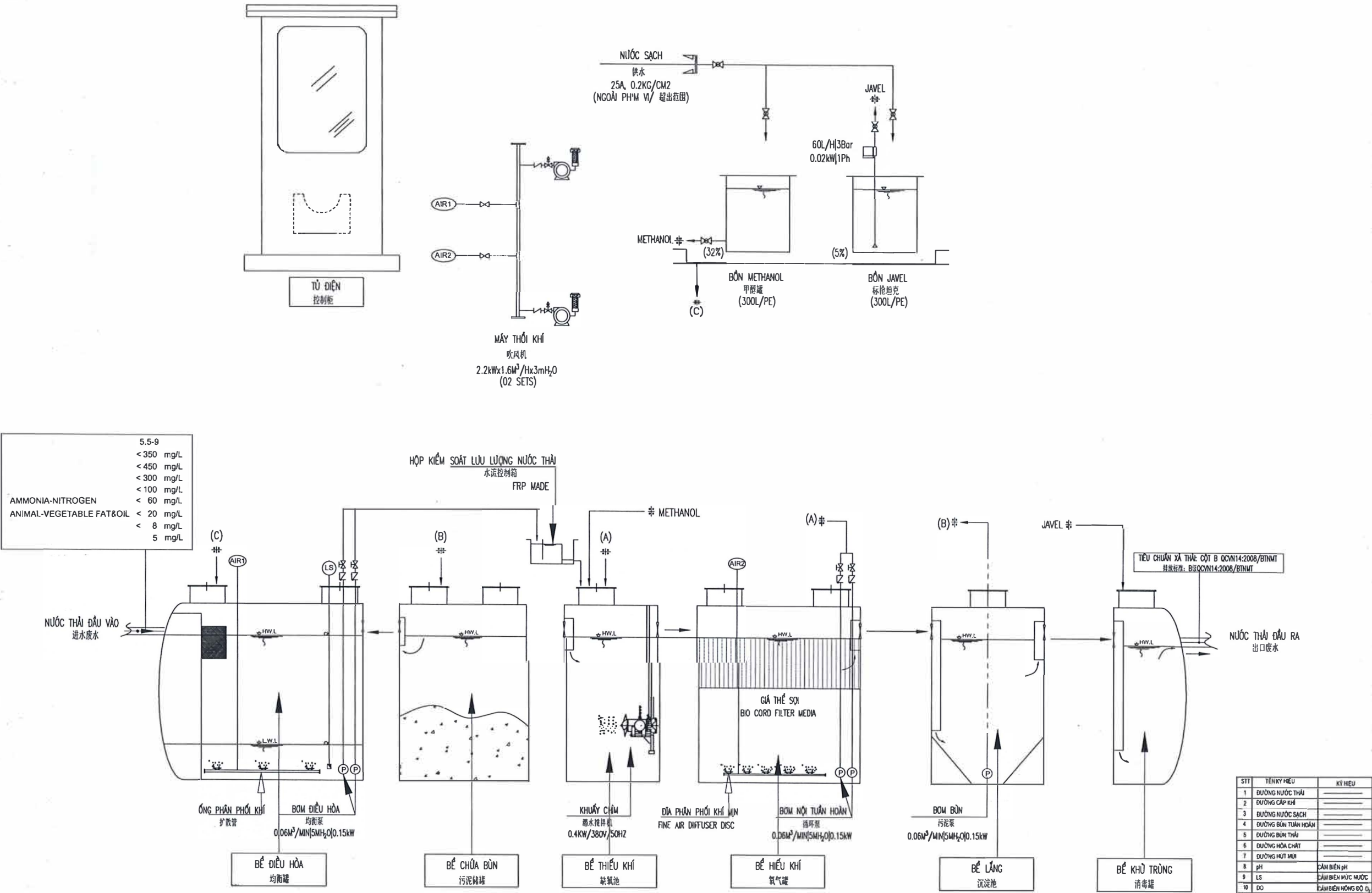


MẶT ĐỨNG KHO RÁC (1/100)
垃圾仓库设施

- M1 - MÀU LỘP TÓN DÀY 0.45 MM
0.45 毫米, 厚屋顶
- TẦM CÁCH NHIỆT ALUMINUM FOIL
铝箔隔热板
- XÀ GỖ THÉP (XEM BẢN VẼ KẾT CẤU)
STEEL PLUS (查看结构描述)
- KÉO THÉP (XEM BẢN VẼ KẾT CẤU)
钢结构 (查看结构描述)
- N2 - NỀN BÊ TÔNG ĐÁNH MẶT HOÀN THIÊN
完整铺设的混凝土地板
- NỀN BTCT (XEM BẢN VẼ KẾT CẤU)
背景 (查看结构描述)

SỬA ĐỔI - 修改			
LẦN 序号	NGÀY 日期	NỘI DUNG 内容	CHẤP THUẬN 批准
1			
2			
3			
GHI CHÚ - 备注:			
CHỦ ĐẦU TƯ - 业主:			
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PRIME VIỆT NAM			
DỰ ÁN - 项目:			
DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ MÁY SẢN XUẤT PRIME TECHNOLOGY PRIME TECHNOLOGY 生产工厂的投资项目			
HẠNG MỤC - 项目:			
NHÀ RÁC 垃圾房			
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG - 建设地址:			
LÔ CÔNG NGHIỆP HƯNG NHÂN THỊ TRẤN HƯNG NHÂN, HUYỆN HƯNG HÁ, TỈNH THÁI BÌNH 太平省, 兴仁县, 兴仁市镇, 兴仁工业群, C/NOH-1			
CƠ QUAN THIẾT KẾ - 设计单位:			
ENCO Your Master Builder			
CÔNG TY CỔ PHẦN ENCO INDUSTRY ENCO INDUSTRY 股份公司			
TRỤ SỞ: 10/10, LÔ CÔNG NGHIỆP HƯNG NHÂN, SỐ 18 ĐƯỜNG TÔ HỮU QUẬN NAM LƯƠNG, TP. HÀ NỘI 河内, 南德康郡, 中文坊, 黄竹街18号 VIỆN KỸ THUẬT - 技术院 ĐIỆN HOÀN LƯƠNG: 024.352.7566 FAX: 024.352.7567			
CÔNG GIẢN ĐỒ: 01/01 NGUYỄN VĂN THẢO CHUYÊN MÔN: KỸ THUẬT NGUYỄN TRUNG THU			
CHỦ ĐẦU TƯ THIẾT KẾ CHỦ: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH			
THIẾT KẾ - 设计: NGUYỄN CHÍ TÙNG			
KIỂM TRA - 检查: NGUYỄN VĂN AN			
GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN - 阶段:			
TÊN BẢN VẼ - 图纸名称:			
CHI TIẾT NHÀ RÁC			
TỶ LỆ - 比例:			
1/...			
HOÀN THÀNH - 完成日期:			
2024			
BẢN VẼ SỐ - 图纸编号:			
CTNR-01			

SƠ ĐỒ QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THẢI SINH HOẠT 42M3/NGÀY
42m3/日生活污水处理工艺流程图



SỬA ĐỔI - 修改			
LẦN 序号	NGÀY 日期	NỘI DUNG 内容	CHẤP THUẬN 批准
1			
2			
3			

GHI CHÚ - 备注:

CHỦ ĐẦU TƯ - 业主:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
PRIME VIỆT NAM

M.S.D.N: 1001286434 - C.T.I.N.H
CÔNG TY
TNHH
CÔNG NGHỆ
PRIME VIỆT NAM

DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ MÁY
SẢN XUẤT PRIME TECHNOLOGY
PRIME TECHNOLOGY 生产工厂的投资项目

HẠNG MỤC - 项目:

ĐẦU NÔI HẠ TẦNG
基础设施连接

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG - 建设地址:
LÔ CHỢNH CỤM CÔNG NGHIỆP HUNG NHÂN
THỊ TRẤN HUNG NHÂN, HUYỆN HUNG NHÂN, TỈNH THÁI BÌNH
太平镇, 兴和县, 兴仁市, 兴仁市, 兴仁市, 兴仁市

CƠ QUAN THIẾT KẾ - 设计单位:

ENCO
Your Master Builder

CÔNG TY CỔ PHẦN ENCO INDUSTRY
ENCO INDUSTRY 股份公司

TRỤ SỞ: TẦNG 2, LÔ NHÀ VIVASSEN, SỐ 48 ĐƯỜNG TỐ HỮU
QUẬN NAM TUYÊN, TP. HÀ NỘI
地址: 越南河内, 文安街, 48号, 托侯路
VIVASSEN楼, 第7层, S1楼

CÔNG TY CỔ PHẦN ENCO INDUSTRY
ENCO INDUSTRY 股份公司

CHỦ ĐẦU TƯ: NGUYỄN VĂN AN
NGUYỄN VĂN AN
NGUYỄN VĂN AN

NGUYỄN VĂN AN
NGUYỄN VĂN AN
NGUYỄN VĂN AN

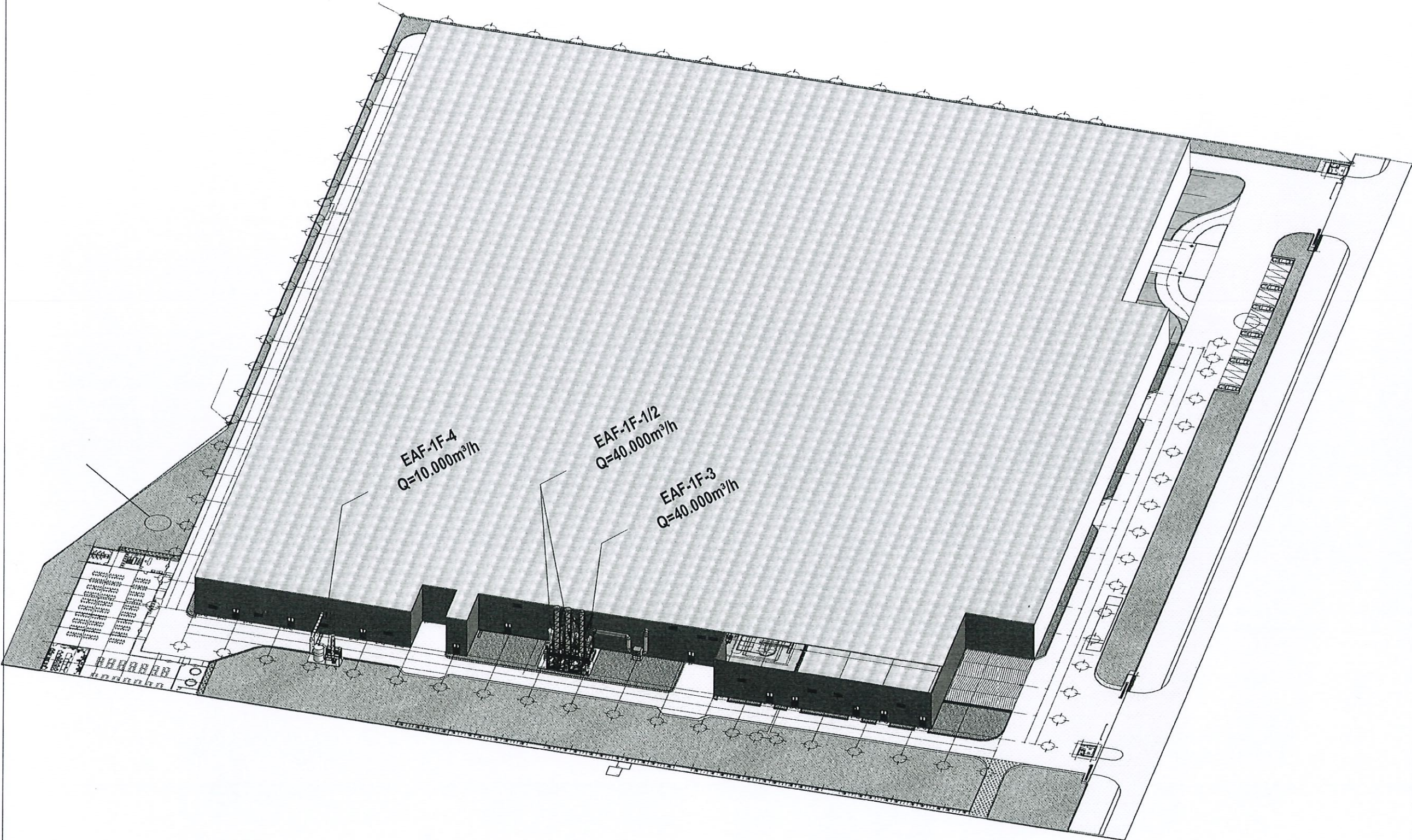
NGUYỄN VĂN AN
NGUYỄN VĂN AN
NGUYỄN VĂN AN

NGUYỄN VĂN AN
NGUYỄN VĂN AN
NGUYỄN VĂN AN

NGUYỄN VĂN AN
NGUYỄN VĂN AN
NGUYỄN VĂN AN

NGUYỄN VĂN AN
NGUYỄN VĂN AN
NGUYỄN VĂN AN

HỆ THỐNG XỬ LÝ KHÍ THẢI (废气处理系统)
PHỐI CẢNH HỆ THỐNG XỬ LÝ KHÍ THẢI
废气处理系统透视图



BẢN VẼ THI CÔNG SHOP DRAWING		
Ghi chú / NOTED		
Tên Dự Án / PROJECT NAME NHÀ MÁY PRIME TECHNOLOGY VIET NAM PRIME TECHNOLOGY 越南工厂		
Địa Chỉ Xây Dựng / LOCATION LÔ CNQH-1 CỤM CÔNG NGHIỆP HƯNG NHÂN, THỊ TRẤN HƯNG NHÂN, HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH HƯNG YÊN LOT CNQH-1 HUNG NHAN INDUSTRIAL PARK, HUNG NHAN TOWN, HUNG HA DISTRICT, HUNG YEN PROVINCE		
Chủ đầu tư / CLIENT  CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PRIME VIỆT NAM		
Nhà thầu / CONTRACTOR  CÔNG TY CỔ PHẦN ENCO INDUSTRY, JSC ĐỊA CHỈ: TẦNG 7, TOÀ VIWASEEN, SỐ 48 ĐƯỜNG TỔ HỮU, QUẬN NAM TỪ LIÊM, T.P HÀ NỘI ADDRESS: 7TH FLOOR, VIWASEEN BUILDING, NO. 48 TO HUU STREET, NAM TU LIEM DISTRICT, HANOI CITY ĐIỆN THOẠI: 024.3562.7566 FAX: 024.3562.7567		
Approval:		
Checked by:		
Checked by:		
Hạng mục / ITEMS CUNG CẤP VÀ THI CÔNG LẮP ĐẶT HỆ THỐNG XỬ LÝ KHÍ THẢI		
Tên bản vẽ / DWG NAME PHỐI CẢNH HỆ THỐNG XỬ LÝ KHÍ THẢI 废气处理系统透视图		
Sửa Đổi / REVISION		
St/No.	Chỉnh sửa / AMENDMENTS	Ngày/DATE
Mã bản vẽ / DRAWING Code.		
Tỷ lệ / SCALE	Số Bản vẽ / DRAWING No EXH-01.1	

Ghi chú / NOTED

Địa Chỉ Xây Dựng / LOCATION
LÔ CNQH-1 CỤM CÔNG NGHIỆP HƯNG
NHÂN, THỊ TRẤN HƯNG NHÂN, HUYỆN
HƯNG HÀ, TỈNH HƯNG YÊN

LOT CNQH-1 HUNG NHAN INDUSTRIAL
PARK, HUNG NHAN TOWN, HUNG HA
DISTRICT, HUNG YEN PROVINCE

Chủ đầu tư / CLIENT



Nhà thầu / CONTRACTOR



CÔNG TY CỔ PHẦN ENCO INDUSTRY
ENCO INDUSTRY.,JSC

ĐỊA CHỈ: TẦNG 7, TOÀ VIWASEEN, SỐ
48 ĐƯỜNG TỐ HỮU, QUẬN NAM TỪ
LIÊM, T.P HÀ NỘI

ADDRESS: 7TH FLOOR, VIWASEEN
BUILDING, NO. 48 TO HUU STREET,
NAM TU LIEM DISTRICT, HANOI CITY

ĐIỆN THOẠI: 024.3562.7566
FAX: 024.3562.7567

Approval:

Checked by:

Checked by:

Hạng mục / ITEMS
CUNG CẤP VÀ THI CÔNG LẮP ĐẶT HỆ
THỐNG XỬ LÝ KHÍ THẢI

Tên bản vẽ / DWG NAME
MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ HỆ THỐNG XỬ LÝ KHÍ
THẢI
废气处理系统定位平面图

SỬA ĐỔI / REVISION

Stt/No.	Chỉnh sửa/ AMENDMENTS	Ngày/DATE
---------	-----------------------	-----------

Mã bản vẽ/ *DRAWING* Code.

Tỷ lệ/ SCALE

Số Bản vẽ/ *DRAWING* No
EXH-01.2

废气处理系统定位平面图

